TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - TP HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2023/HS-ST
Ngày 04- 8- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thu Hương
Ông Lê Xuân Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Mơ, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nguyên Ngọc- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023 và đối với bị cáo:

KHUẤT THỊ THU CH, sinh ngày 16 tháng 11 năm 1996 tại xã C, huyện T, TP Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn 4, xã Ph, huyện P, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Khuất Văn Ch1 và bà Nguyễn Thị Ng; Chồng: Khuất Văn Q (đã ly hôn); Con: Có 02 con sinh năm 2018 và 2020; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, Tạm giam: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:
Bị hại:
- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1997 (Vắng mặt)
TQ: Thôn PĐ, xã S, huyện Q, TP Hà Nội;
- Anh Nguyễn Đăng H, sinh năm 1997 (Vắng mặt)
TQ: Thôn T, xã Th, huyện P, TP Hà Nội.
- Anh Dương Mạnh H1, sinh năm 1997 (Vắng mặt)
TQ: Thôn 1, xã Ph1, huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 11/2022, chị Nguyễn Thị L (sinh năm 1997, trú tại thôn PĐ, xã S, huyện Q, Hà Nội), anh Nguyễn Đăng H (sinh năm 1997, trú tại thôn T, xã Th, huyện P, Hà Nội), anh Dương Mạnh H1 (sinh năm 1997, trú tại Thôn 1, xã Ph1, huyện P, Hà Nội) có đơn tố giác Khuất Thị Thu Ch (sinh năm 1996, trú tại Thôn 4, xã Ph, huyện P, Hà Nội) có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Quá trình điều tra đến nay xác định được như sau:

Vào tháng 10/2022, do gặp khó khăn về điều kiện kinh tế nên Khuất Thị Thu Ch đã dùng cách sửa đổi chữ và số trên một hình ảnh giao dịch thành công chuyển tiền điện tử của ngân hàng Agribank để chiếm đoạt tiền của chị Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Đăng H, anh Dương Mạnh H1 là những người bạn từng học chung trường Trung học phổ thông H tại xã Ph1 với Khuất Thị Thu Ch, cụ thể:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 17/10/2022, Nguyễn Thị L kết bạn với Khuất Thị Thu Ch qua mạng xã hội Facebook và được Ch nhờ chuyển tiền vào tài khoản của L để lấy tiền mặt. Chị L đồng ý và nhắn tin cho Ch về số tài khoản ngân hàng cá nhân: 1903 4469 3700 14, ngân hàng TECHCOMBANK, tên tài khoản: NGUYEN THI L. Ngay sau đó Ch nhắn tin đến cho chị L một hình ảnh đã chuyển tiền thành công từ tài khoản ngân hàng khác đến đúng số tài khoản của chị L số tiền 7.600.000đ (bảy triệu sáu trăm nghìn đồng), do đang vội nên chị L không để ý mà đi xe máy đến bến xe xã T.H để gặp Ch và đưa số tiền mặt 7.600.000đ của mình cho Ch, vì tin tưởng nên sau đó chị L về nhà luôn. Những ngày tiếp theo, chị L vẫn chưa thấy tài khoản ngân hàng của mình được nhận số tiền 7.600.000đ. Đến ngày 02/11/2022, chị L kiểm tra kỹ hình ảnh chuyển tiền thành công và thấy có dấu hiệu của việc sửa chữa, chèn ký tự.

Cùng với thủ đoạn tương tự, khoảng 18 giờ 00 phút ngày 26/10/2022, Khuất Thị Thu Ch gọi cho anh Nguyễn Đăng H để nhờ anh H chuyển giúp số tiền mặt là 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng), Ch sẽ nhờ người khác chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng cho anh H. Do xác nhận đã quen biết nhau, nên anh H đồng ý và đã nhắn tin cho Ch số tài khoản ngân hàng của mình là: 19035630397013, ngân hàng TECHCOMBANK, tên chủ tài khoản: NGUYEN DANG H, một lúc sau Ch nhắn tin cho anh H một hình ảnh đã chuyển tiền thành công từ tài khoản ngân hàng khác đến đúng số tài khoản của anh H số tiền 5.600.000 đồng, do tin tưởng và không kiểm tra lại biến động số dư tài khoản của mình nên anh H đã đến khu vực ngã tư thôn Đ, xã Th, huyện P, Hà Nội và đưa luôn số tiền mặt 5.600.000đ cho Ch rồi sau đó cả hai ra về, không gặp nhau nữa. Những ngày sau đó, anh H không nhận được số tiền 5.600.000đ (năm triệu sáu trăm nghìn đồng) đến tài khoản ngân hàng của mình. Đến ngày 02/11/2022, anh H kiểm tra kỹ hình ảnh chuyển tiền thành công và thấy có dấu hiệu của việc sửa chữa, chèn ký tự.

Trong tháng 10/2022, vào buổi chiều tối khoảng 18 giờ 30 phút, sau khi anh Dương Mạnh H1 kết bạn Facebook với Khuất Thị Thu Ch thì được Ch gọi điện và nhờ người chuyển tiền cho anh H1 để đổi lại là anh H1 đưa số tiền mặt

3.600.000đ (ba triệu sáu trăm nghìn đồng) cho Ch. Anh H1 đồng ý và nhắn tin gửi luôn cho Ch số tài khoản của anh H1 là: 2212205327268-ngân hàng AGRIBANK-tên người sử dụng: DUONG MANH HUNG cho Ch. Khoảng 25 phút sau anh H1 thấy Ch gửi cho anh H1 một hình ảnh chuyển tiền thành công số tiền 3.600.000đ với đúng thông tin về số tài khoản, người sử dụng của anh H1, giao diện chuyển tiền thành công của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (Agribank), do đang vội nên anh H1 không để ý biến động số dư trong máy điện thoại, tin là Ch đã chuyển tiền xong rồi nên khoảng 10 phút sau, Ch đi xe máy (anh H1 chỉ nhớ là xe ga, không để ý màu xe và biển kiểm soát) đến trước cửa nhà anh H1 và được anh H1 đưa luôn số tiền mặt 3.600.000đ. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, anh H1 mở điện thoại lên xem thì không thấy tài khoản được cộng số tiền 3.600.000đ. Sau đó mấy ngày, Anh H1 có để ý hình ảnh chuyển tiền thành công của Ch có dấu hiệu của việc sửa chữa ký tự và số.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động kiểu dáng Oppo, màu hồng đã cũ, đây là điện thoại của Ch giao nộp và Ch khai đã sử dụng để nhắn tin, gọi điện liên lạc với chị L, anh H, anh H1.

- 01 chiếc USB SanDisk 64GB, dữ liệu trong chiếc điện thoại Ch giao nộp được Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao-Công an TP Hà Nội trích xuất.

Qua kiểm tra dữ liệu trên điện thoại, không phát hiện gì liên quan đến tội phạm

Công văn số 537/ANM&PCTPSDCNC-DD4 ngày 27/4/2023, phúc đáp công văn số 301/CV-CSĐT ngày 02/4/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ về phục hồi dữ liệu đã bị xóa của chiếc điện thoại Ch giao nộp: không khôi phục được dữ liệu bị xóa.

**** Về xử lý vật chứng:***

Đối với một chiếc điện thoại di động kiểu dáng Oppo, màu hồng đã cũ là vật chứng của vụ án được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ để bảo quản và chờ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với 01 chiếc USB SanDisk 64GB được niêm phong trong 01 phong bì dán kín được chuyển theo hồ sơ vụ án.

**** Vấn đề dân sự trong vụ án***

Sau khi xảy ra vụ án, Khuất Thị Thu Ch đã chủ động bồi thường, khắc phục hậu quả, trả lại số tiền 7.600.000đ (bảy triệu sáu trăm nghìn đồng) cho chị Nguyễn Thị L; số tiền 5.600.000đ (năm triệu sáu trăm nghìn đồng) cho anh Nguyễn Đăng H; số tiền 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm nghìn đồng) cho anh Dương Mạnh H1. Đến nay, sau khi nhận được đủ tiền, chị Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Đăng H, anh Dương Mạnh H1 đều không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Các bị hại đều có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với Ch.

Tại bản Cáo trạng số 53/CT-VKSPT ngày 20/6/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố Khuất Thị Thu Ch về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Diễn biến tại phiên tòa:

- Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thể hiện thái độ ăn năn hối cải.

- Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai xác nhận bị cáo đã trả đủ số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Các bị hại đều có văn bản xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Khuất Thị Thu Ch phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Khuất Thị Thu Ch từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục.

Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không đề cập hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận đủ số tiền bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 01 chiếc USB SanDisk 64GB được niêm phong trong 01 phong bì dán kín được lưu trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động kiểu dáng Oppo, màu hồng đã cũ cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Phúc Thọ đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

[1] Trong tháng 10/2022, trên địa bàn Huyện Phúc Thọ, Khuất Thị Thu Ch đã dùng thủ đoạn gian dối bằng cách chỉnh sửa hình ảnh chuyển tiền thành công để tạo lòng tin rồi chiếm đoạt lần lượt số tiền của chị Nguyễn Thị L là 7.600.000đ (bảy triệu sáu trăm nghìn đồng); số tiền của anh Nguyễn Đăng H là 5.600.000đ (năm

triệu sáu trăm nghìn đồng); số tiền của anh Dương Mạnh H1 là 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tổng số tiền Ch lừa đảo được chiếm đoạt của người khác là 16.800.000đ (Mười sáu triệu tám trăm nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của Khuất Thị Thu Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Do vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác và thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần nên cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội nhiều lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự nguyện khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, các bị hại đã có văn bản xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ chồng ly hôn, bản thân bị cáo bị ốm đau, bệnh tật nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, tuy phạm tội nhiều lần nhưng đều là ít nghiêm trọng, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù nên HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện hoàn trả cho các hại số tiền 16.800.000đ, các bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không phải xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc USB SanDisk 64GB được niêm phong trong 01 phong bì dán kín cần được lưu trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động kiểu dáng Oppo, màu hồng đã cũ là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi lừa đảo nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[5] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều đảm bảo đúng pháp luật.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Khuất Thị Thu Ch 12 *(Mười hai)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời gian thử thách 24 *(Hai mươi tư)* tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Khuất Thị Thu Ch cho UBND xã Ph, huyện P, TP Hà Nội giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước một chiếc điện thoại di động kiểu dáng OPPO màu hồng đã cũ.

Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/7/2023.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Các bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo; Bị hại;
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- CQĐT CA huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Minh Loan

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**